

Số: 641/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ năm 2026 (đợt 1)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/03/2026 của Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-ĐHTM ngày 19/01/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 2469/QĐ-ĐHTM ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ kết luận cuộc họp ngày 07/04/2026 và ngày 13/04/2026 của Hội đồng Khoa học – Đào tạo xét tốt nghiệp cho cao học và nghiên cứu sinh năm học 2025 – 2026;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ kinh tế cho 249 (Hai trăm bốn chín) học viên của Trường Đại học Thương mại, trong đó:

- Hình thức đào tạo chính quy: 228 học viên;
- Hình thức đào tạo vừa làm vừa học: 21 học viên.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học, Trưởng phòng Pháp chế và Kiểm tra nội bộ, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nguyễn Hoàng*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



PGS.TS. Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 641/QĐ-ĐHTM, ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Chính quy

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Phan Đức Anh	23AM0110003	001095017508	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	08/07/1995	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
2	Phạm Thị Quỳnh Anh	23AM0110004	034196012462	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/01/1996	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
3	Đông Nhật Chi	23AM0110008	024191000384	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/10/1991	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
4	Nguyễn Tùng Dương	23AM0110014	001097001387	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	21/09/1997	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
5	Đại Thị Hòa	23AM0110030	026183013099	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/11/1983	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	26/11/2024	
6	Phạm Đức Huy	23AM0110033	001096018120	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	07/06/1996	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	26/11/2024	
7	Nguyễn Thanh Huyền	23AM0110034	001195005784	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/11/1995	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
8	Ngô Ngọc Khuê	23AM0110043	042092000253	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Việt Nam	17/01/1992	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
9	Nguyễn Quang Minh	23AM0110048	036200015688	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	01/01/2000	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
10	Phan Đình Tâm	23AM0110069	040086001210	Nghệ An	Nam	Kinh	Việt Nam	31/10/1986	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
11	Vũ Đình Thành	23AM0110070	036082014851	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	19/11/1982	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
12	Trần Thu Thảo	23AM0110071	035300008743	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/11/2000	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	26/11/2024	
13	Nguyễn Thu Trang	23AM0110079	026183006776	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/02/1983	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
14	Trần Ngọc Huyền	23AM0110035	036198010357	Nam Định	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/06/1998	CH29AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
15	Nguyễn Nho Lương	23AM0110046	038081037714	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	29/10/1981	CH29AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
16	Trần Thị Hương Lành	23AM0110115	040181009119	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/02/1981	CH29AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
17	Nguyễn Văn Nghĩa	23AM0110119	038091021717	Thanh Hoá	Nam	Kinh	Việt Nam	30/12/1991	CH29AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
18	Ngô Thị Bích Ngọc	23AM0110055	024196008837	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/08/1996	CH29AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
19	Đoàn Thị Thu Hà	23AM0110107	022197002565	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/11/1997	CH29AQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
20	Nguyễn Việt Hùng	23AM0110113	022097010985	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	23/10/1997	CH29AQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
21	Hà Thị Ngọc Thúy	23AM0110130	022189007408	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/03/1989	CH29AQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
22	Mạc Thị Hồng	23BM0110031	030198009790	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/03/1998	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
23	Đặng Hồng Nhung	23BM0110053	025193000613	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/03/1993	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
24	Nguyễn Xuân Phú	23BM0110055	066093000161	Đắk Lắk	Nam	Kinh	Việt Nam	03/05/1993	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
25	Đặng Chí Thùy	23BM0110068	001078044160	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	05/05/1978	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
26	Vũ Thị Thùy Linh	23BM0110082	035187003055	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/10/1987	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
27	Lê Anh Tuấn	23BM0110096	025084020578	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	17/09/1984	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
28	Vũ Minh Quang	23BM0110116	008088006889	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	05/02/1988	CH29BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
29	Hoàng Thị Hải Anh	24AM0110001	037302004663	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/06/2002	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
30	Trần Văn Dung	24AM0110006	034195017985	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/11/1995	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
31	Bùi Lê Đức	24AM0110008	001095003909	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	30/06/1995	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
32	Lê Anh Đức	24AM0110009	001097029118	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	21/11/1997	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
33	Bùi Phan Huy	24AM0110015	001200012713	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	27/04/2000	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
34	Đoàn Đức Huy	24AM0110016	001202017558	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	15/10/2002	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
35	Trần Thị Thu Linh	24AM0110022	038301010855	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/11/2001	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
36	Đặng Thị Trà My	24AM0110026	034189001375	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/02/1989	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
37	Nguyễn Thảo My	24AM0110027	001301001348	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/03/2001	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
38	Phạm Bích Ngọc	24AM0110031	025183000942	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/11/1983	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
39	Vũ Thị Hồng Nhung	24AM0110034	001184012867	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/12/1984	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
40	Dương Diệu Phương	24AM0110035	040300021505	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/11/2000	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
41	Ngô Đức Thanh	24AM0110039	040073022266	Nghệ An	Nam	Kinh	Việt Nam	30/06/1973	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
42	Vũ Tiến Thành	24AM0110041	030201002914	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	08/12/2001	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
43	Vũ Thị Thắm	24AM0110043	001197006212	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/09/1997	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
44	Đào Linh Trang	24AM0110045	006301002329	Thái Nguyên	Nữ	Tày	Việt Nam	04/04/2001	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
45	Lưu Hồng Vân	24AM0110053	001199034522	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/04/1999	CH30AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
46	Vũ Kim Ngân	24AM0110095	035199007889	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/10/1999	CH30AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
47	Nguyễn Thị Thu Phương	24AM0110076	008199000668	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/02/1999	CH30AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
48	Nguyễn Ngọc Kim Thi	24AM0110078	008300003449	Tuyên Quang	Nữ	Tày	Việt Nam	10/07/2000	CH30AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
49	Hoàng Thu Trang	24AM0110103	024301000370	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/01/2001	CH30AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
50	Nguyễn Thị Trang	24AM0110097	035300003381	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/07/2000	CH30AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
51	Vũ Trọng Lực	24AM0110061	022078004041	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	16/10/1978	CH30AQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
52	Nguyễn Hà Trang	24AM0110046	022198005356	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/12/1998	CH30AQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
53	Đỗ Minh Trường	24AM0110069	022086000063	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	29/01/1986	CH30AQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
54	Nguyễn Bá Nam Anh	23AM0101004	027097004302	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	15/07/1997	CH29AQTkd.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
55	Nguyễn Đức Huy	23AM0101024	030099004660	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	09/08/1999	CH29AQTkd.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
56	Vũ Minh Hùng	23AM0101031	035082000303	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	04/09/1982	CH29AQTkd.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
57	Mai Thị Hương Lan	23AM0101036	037185002250	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/06/1985	CH29AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
58	Đình Thế Nam	23AM0101043	001096007557	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	10/12/1996	CH29AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
59	Đặng Xuân Hiền	23BM0101024	001201001551	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	14/04/2001	CH29BQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
60	Nguyễn Thị Hương	23BM0101031	024188001126	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/12/1988	CH29BQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
61	Lương Bảo Ngọc	23BM0101046	001301018613	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/10/2001	CH29BQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
62	Nguyễn Mạnh Quang	23BM0101055	001082031807	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	27/01/1982	CH29BQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
63	Lê Thị Thúy	23BM0101064	034182002562	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/12/1982	CH29BQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
64	Lê Thị Trang	23BM0101072	036194005632	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/02/1994	CH29BQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
65	Vũ Ngọc Anh	24AM0101009	019302002831	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/08/2002	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
66	Vũ Thị Quỳnh Anh	24AM0101010	034194007014	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/09/1994	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
67	Phạm Tuấn Dũng	24AM0101019	022202000736	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	15/06/2002	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
68	Nguyễn Thị Hằng	24AM0101024	042196009885	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/02/1996	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
69	Nguyễn Thị Huyền	24AM0101034	027300007375	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/08/2000	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
70	Trần Thị Lan Hương	24AM0101036	034302002275	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/10/2002	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
71	Dương Thùy Linh	24AM0101040	001193035793	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/04/1993	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
72	Trần Thị Phương Mai	24AM0101050	001198009026	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/09/1998	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
73	Đỗ Khánh Như	24AM0101058	001302016418	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/07/2002	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
74	Đình Hồng Phúc	24AM0101060	031095001434	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	20/10/1995	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
75	Lê Thị Lan Phương	24AM0101062	019194000282	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/10/1994	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
76	Đào Đình Thái	24AM0101070	001200017750	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	09/02/2000	CH30AQTGD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
77	Ngô Đức Trọng	24AM0101078	001090057236	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	09/11/1990	CH30AQT KD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
78	Bùi Minh Tuấn	24AM0101079	036085004029	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	17/08/1985	CH30AQT KD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
79	Nguyễn Thị Hoàng Yến	24AM0201052	011301007647	Điện Biên	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/10/2001	CH30AQT KD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
80	Nguyễn Kiều Anh	24AM0101006	024186010556	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/09/1986	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
81	Trần Quốc Cường	24AM0101015	001089030664	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	15/01/1989	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
82	Nguyễn Giản Đạt	24AM0101021	027200002540	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	06/03/2000	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
83	Nguyễn Minh Hoàng	24AM0101029	034093019799	Hung Yên	Nam	Kinh	Việt Nam	22/10/1993	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
84	Đặng Phương Huyền	24AM0101033	035301002252	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/09/2001	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
85	Phan Đăng Linh	24AM0101041	026090000342	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	11/03/1990	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
86	Phạm Bá Linh	24AM0101042	001093042835	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	14/07/1993	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
87	Nguyễn Hương Ly	24AM0101047	001193029235	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/09/1993	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	
88	Nguyễn Thị Tuyết Mai	24AM0101049	030186008014	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/11/1986	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
89	Nguyễn Hoàng Minh	24AM0101051	001201005782	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	04/06/2001	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	17/03/2026	
90	Phạm Đức Nam	24AM0101053	034097003648	Hung Yên	Nam	Kinh	Việt Nam	07/12/1997	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
91	Lê Thị Hồng Nga	24AM0101054	001180045499	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/08/1980	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
92	Trần Yến Nhi	24AM0101055	030199005677	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/07/1999	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
93	Nguyễn Minh Quân	24AM0101063	040200020415	Nghệ An	Nam	Kinh	Việt Nam	17/12/2000	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
94	Phạm Hoàng Sơn	24AM0101065	022099006417	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	16/09/1999	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
95	Tiến Thị Thanh	24AM0101067	001181049083	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/10/1981	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
96	Bùi Thị Phương Thùy	24AM0101075	046184000488	Huế	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/11/1984	CH30AQT KD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
97	Trần Minh Trang	24AM0101077	001197001395	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/05/1997	CH30AQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	17/03/2026	
98	Ngô Văn Tường	24AM0101080	001095023193	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	12/12/1995	CH30AQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
99	Nguyễn Lê Bảo Vy	24AM0101081	068301000216	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/09/2001	CH30AQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
100	Phạm Thị Bích	23AM0121002	031190000532	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/02/1990	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
101	Trần Thị Thu Hà	23AM0121012	033300005678	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/07/2000	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
102	Nguyễn Huy Linh	23AM0121017	030094018063	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	19/03/1994	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
103	Nguyễn Thị Trang	23AM0121030	038192003951	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/10/1992	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	
104	Nguyễn Minh Ngọc	23BM0121020	026301000043	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/01/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
105	Đỗ Thị Lan Anh	24AM0121002	034184020251	Thái Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/05/1984	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
106	Trần Quốc Anh	24AM0121004	001093018385	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	17/08/1993	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
107	Lê Minh Đức	24AM0121006	022200000471	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	01/06/2000	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
108	Lê Văn Đức	24AM0121007	022093005209	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	22/07/1993	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
109	Đỗ Thanh Hiền	24AM0121009	001191016686	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/10/1991	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
110	Nguyễn Đăng Hưng	24AM0121011	001202000110	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	17/01/2002	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
111	Tiến Thị Mai Hương	24AM0121012	019302006459	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/02/2002	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
112	Đặng Thị Liên	24AM0121013	025189006051	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/01/1989	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
113	Trần Thuý Liễu	24AM0121014	034302006177	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/07/2002	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
114	Nguyễn Hải Linh	24AM0121015	030198003636	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/03/1998	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
115	Nguyễn Thị Lựu	24AM0121017	001191052649	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/10/1991	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
116	Ngô Hương Ly	24AM0121018	019301000214	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/07/2001	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
117	Phan Minh Quân	24AM0121024	022201002464	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	10/12/2001	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
118	Cao Diễm Quỳnh	24AM0121025	038301018147	Thanh Hoá	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/10/2001	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	
119	Phạm Thị Minh Thanh	24AM0121026	001198022264	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/02/1998	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
120	Phạm Thị Thuy	24AM0121029	034188012712	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/12/1988	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
121	Nguyễn Mai Thương	24AM0121030	022301003227	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/06/2001	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
122	Nguyễn Hạnh Trang	24AM0121031	030301000331	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/10/2001	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
123	Lương Thị Xuyên	24AM0121033	006198003486	Thái Nguyên	Nữ	Tày	Việt Nam	06/01/1998	CH30AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
124	Nguyễn Hạnh Dung	23AM0201007	031194003908	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/08/1994	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	
125	Vũ Ngọc Đăng	23AM0201010	037083003994	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	07/09/1983	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
126	Nguyễn Thanh Hải	23AM0201014	019099002122	Thái Nguyên	Nam	Kinh	Việt Nam	17/01/1999	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	
127	Nguyễn Hữu Hiếu	23AM0201017	001099019569	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	29/01/1999	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
128	Phan Văn Khải	23AM0201019	001200021285	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	16/01/2000	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	26/11/2024	
129	Nguyễn Ngọc Minh	23AM0201022	001191027832	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/10/1991	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
130	Hoàng Thị Oanh	23AM0201026	040183001360	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/06/1983	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
131	Ngô Tiến Thịnh	23AM0201029	001200011830	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	24/08/2000	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
132	Lương Phan Hà	23BM0201014	001092013883	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	20/09/1992	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
133	Trịnh Thị Thu Hiền	23BM0201017	03019900034	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/09/1999	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
134	Trần Lan Hương	23BM0201025	025301004199	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/08/2001	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
135	Hà Thị Nguyệt	23BM0201034	036197009629	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/05/1997	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
136	Nguyễn Thị Phương Thu	23BM0201041	001300020192	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/06/2000	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
137	Nguyễn Quốc Tuấn	23BM0201046	001083028255	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	31/07/1983	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
138	Đặng Anh Tú	23BM0201048	026087004004	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	23/12/1987	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
139	Đình Phương Anh	24AM0201001	086302002439	Vĩnh Long	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/09/2002	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
140	Nguyễn Thạc Vũ Anh	24AM0201002	001201011721	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	30/06/2001	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
141	Đỗ Thuỳ Dương	24AM0201009	001301011376	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/11/2001	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	
142	Nguyễn Thị Hà	24AM0201011	040196020837	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/11/1996	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	17/03/2026	
143	Phạm Thị Hà	24AM0201012	010189000612	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/08/1989	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
144	Nguyễn Khánh Huyền	24AM0201018	037301000495	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/01/2001	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
145	Vũ Thị Khánh Huyền	24AM0201019	034302002292	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/06/2002	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
146	Nguyễn Thị Diệu Linh	24AM0201023	036197018339	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/10/1997	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
147	Nguyễn Thùy Linh	24AM0201024	001198006512	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/03/1998	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
148	Ngô Thị Kiều Oanh	24AM0201027	001199013618	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/10/1999	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
149	Nguyễn Sơn	24AM0201033	026202000260	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	08/05/2002	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
150	Trần Hữu Sơn	24AM0201034	001091029710	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	05/04/1991	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
151	Vũ Văn Sơn	24AM0201035	015094008730	Lào Cai	Nam	Kinh	Việt Nam	04/02/1994	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
152	Phan Thị Tâm	24AM0201037	042188000760	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/08/1988	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	
153	Lê Phương Thảo	24AM0201040	026301003658	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/07/2001	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
154	Nguyễn Thị Thảo	24AM0201041	040197022220	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/10/1997	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
155	Nguyễn Thị Thúy	24AM0201044	036191011882	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/06/1991	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
156	Trịnh Văn Tiến	24AM0201045	001099025097	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	28/08/1999	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	11/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
157	Lê Thị Trang	24AM0201046	038300027394	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/07/2000	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
158	Cao Hải Yến	24AM0201050	004190000809	Cao Bằng	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/07/1990	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
159	Nguyễn Thị Hải Yến	24AM0201051	034183009206	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/06/1983	CH30ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
160	Nguyễn Huyền Anh	24AM02011053	027198004360	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/01/1998	CH30ATCNH.N2	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
161	Nguyễn Tuấn Anh	23AM0301001	022090000333	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	28/03/1990	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
162	Doãn Minh Châu	23BM0301002	033301001158	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/08/2001	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
163	Trần Thị Giang	23BM0301003	001193028464	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/11/1993	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
164	Thế Thị Hương	23BM0301009	001185019775	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/02/1985	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
165	Hoàng Lan	23BM0301010	037301003535	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/06/2001	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
166	Nguyễn Thùy Linh	23BM0301011	001300029620	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/09/2000	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
167	Ngô Duy Mạnh	23BM0301012	001200000292	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	27/05/2000	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
168	Bùi Thị Kim Ngọt	23BM0301014	001185046103	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/11/1985	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
169	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	23BM0301016	001191013778	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/11/1991	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
170	Nguyễn Tương Phùng	23BM0301017	045092010379	Quảng Trị	Nam	Kinh	Việt Nam	24/04/1992	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
171	Hoàng Thị Hà Phương	23BM0301018	038301008474	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/07/2001	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
172	Nguyễn Hà Phương	23BM0301019	001301006335	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/03/2001	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
173	Nguyễn Tùng Sơn	23BM0301021	001093008744	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	13/11/1993	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
174	Vương Thị Hồng Thanh	23BM0301022	001184051695	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/05/1984	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
175	Lê Phương Thảo	23BM0301023	024197014397	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/03/1997	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
176	Nguyễn Thị Thu Thủy	23BM0301024	001181042176	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/09/1981	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
177	Nguyễn Thị Vân Yến	23BM0301028	027180087043	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/03/1980	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
178	Bùi Thị Kim Anh	24AM0301001	001302025270	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/06/2002	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
179	Phạm Ngọc Bích	24AM0301003	034199010369	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/10/1999	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
180	Nguyễn Thị Dung	24AM0301005	035187002458	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/01/1987	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
181	Nguyễn Thị Hạnh	24AM0301006	001188021095	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/10/1988	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
182	Nguyễn Thị Thanh Hoà	24AM0301008	017187000883	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/09/1987	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
183	Bùi Thị Thu Hương	24AM0301013	034302002277	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/11/2002	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
184	Bùi Thị Khánh Linh	24AM0301015	037193006221	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/10/1993	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
185	Trịnh Thị Lượng	24AM0301016	038190012252	Thanh Hoá	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/11/1990	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	
186	Khương Thị Minh Ngọc	24AM0301018	036301000617	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/09/2001	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
187	Mai Thị Phương	24AM0301020	036194019247	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/01/1994	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
188	Trần Đức Quân	24AM0301021	020097005169	Lạng Sơn	Nam	Tày	Việt Nam	03/10/1997	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
189	Đinh Thị Hiền Thu	24AM0301024	019178000673	Thái Nguyên	Nữ	Tày	Việt Nam	07/10/1978	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	09/03/2026	
190	Nguyễn Thị Thanh Thuý	24AM0301026	001300004035	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	31/12/2000	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	04/03/2026	
191	Lê Thị Huyền Trang	24AM0301028	022198005388	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/08/1998	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
192	Nguyễn Thu Trang	24AM0301031	001302008695	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/12/2002	CH30AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
193	Hồ Thị Thuý Dương	23AM0404003	079300023593	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/09/2000	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
194	Bùi Hoàng Linh	23AM0404012	001090003085	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	23/08/1990	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
195	Nguyễn Thị Huyền Sâm	23AM0404017	011183004429	Điện Biên	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/09/1983	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
196	Đinh Thanh An	24AM0404001	001302008692	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/05/2002	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
197	Lương Lan Anh	24AM0404005	001193035927	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	31/10/1993	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
198	Nguyễn Phương Anh	24AM0404006	033300001829	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/12/2000	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
199	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	24AM0404007	036190011401	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/08/1990	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
200	Doãn Hải Châu	24AM0404008	026097007009	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	01/04/1997	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
201	Phạm Minh Châu	23BHTT04	036302004798	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/10/2002	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
202	Nguyễn Thuỳ Chung	24AM0404009	001183013508	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/11/1983	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	12/03/2026	
203	Phạm Anh Đức	24AM0404011	001202017229	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	14/08/2002	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
204	Vũ Hương Giang	24AM0404012	033302003919	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/04/2002	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	10/03/2026	
205	Phạm Thị Thu Hà	24AM0404014	031174004734	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/12/1974	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	
206	Lưu Thị Hồng Hạnh	24AM0404016	025199000209	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/04/1999	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
207	Trần Thị Hồng Hạnh	24AM0404017	017181003584	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/04/1981	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	
208	Đặng Thị Ngọc Hằng	24AM0404018	049197014600	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/02/1997	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
209	Nguyễn Thị Thanh Hằng	24AM0404019	019192000058	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/10/1992	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
210	Nguyễn Thị Hiền	24AM0404020	033199005413	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/10/1999	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
211	Nguyễn Sĩ Hiếu	24AM0404021	048090003171	Đà Nẵng	Nam	Kinh	Việt Nam	05/08/1990	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
212	Doãn Thanh Lan	24AM0404022	034191010228	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/01/1991	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
213	Nguyễn Diệu Linh	24AM0404024	001198036668	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/09/1998	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	
214	Phạm Thuỳ Linh	24AM0404026	042188000307	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/10/1988	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
215	Nguyễn Thị Mai	24AM0404027	001300026133	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/12/2000	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	03/03/2026	
216	Vũ Thị Minh Nga	24AM0404028	022196005105	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/10/1996	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
217	Trịnh Thị Ngân	24AM0404029	024194004333	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/04/1994	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
218	Dương Đại Nghĩa	24AM0404030	025097007749	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	26/02/1997	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
219	Phạm Nguyễn Phương	24AM0404035	027301008785	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/10/2001	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	16/03/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/dề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
220	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	24AM0404036	035191001886	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/01/1991	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
221	Kiều Phương Quỳnh	24AM0404037	001301033302	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/09/2001	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
222	Đoàn Thị Phương Thảo	24AM0404039	030301006731	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	31/10/2001	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	13/03/2026	
223	Phạm Hồng Thoan	24AM0404041	035193008719	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/07/1993	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	17/03/2026	
224	Nguyễn Văn Thủy	24AM0404042	024077001005	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	13/03/1977	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	
225	Lê Thị Huyền Trang	24AM0404044	001182009746	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/09/1982	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	17/03/2026	
226	Nguyễn Thị Xiêm	24AM0404046	027187003545	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/12/1987	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	02/03/2026	
227	Nguyễn Thị Hải Xuân	24AM0404047	027300001252	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/10/2000	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	06/03/2026	
228	Lê Thị Hải Yến	24AM0404048	035189004336	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/12/1989	CH30AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 77/QĐ-ĐHTM ngày 14/01/2026	05/03/2026	

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



PGS, TS Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 641 /QĐ-ĐHTM, ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Đỗ Duy Hải	22AM0110043	035097003203	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	25/02/1997	CH28AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	01/03/2024	
2	Nguyễn Hữu Trọng	22AM0110058	035078002151	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	06/10/1978	CH28AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	23/02/2024	
3	Đỗ Đức Duy	22AM0110061	030095006143	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	10/07/1995	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	28/02/2024	
4	Nguyễn Đức Hoàng	22AM0110065	030099016310	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	20/05/1999	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	27/02/2024	
5	Nguyễn Thị Vân Hồng	22AM0110066	030186017633	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/02/1986	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	23/02/2024	
6	Vũ Thị Thanh Hương	22AM0110070	030196007726	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/12/1996	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	27/02/2024	
7	Phạm Hoàng Sơn	22AM0110079	030093011723	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	16/02/1993	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	27/02/2024	
8	Vũ Thị Tuyết	22AM0110080	030184002191	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/04/1984	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	27/02/2024	
9	Đỗ Thị Yến	22AM0110085	030188008020	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/11/1988	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	28/02/2024	
10	Bùi Tiến Cường	22AM0110087	022085005038	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	02/05/1985	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	23/02/2024	
11	Phạm Phương Dung	22AM0110089	022190014155	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/09/1990	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	19/06/2024	
12	Mạc Duy Đức	22AM0110094	030089008416	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	12/01/1989	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	28/02/2024	
13	Nguyễn Thế Đức	22AM0110092	026087005328	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	25/06/1987	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	28/02/2024	
14	Trần Thị Thu Hà	22AM0110096	022189001521	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/09/1989	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	28/02/2024	
15	Nguyễn Mạnh Hùng	22AM0110101	034079003058	Hưng Yên	Nam	Kinh	Việt Nam	21/02/1979	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	27/02/2024	
16	Phạm Văn Thọ	22AM0110115	030078008407	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	11/12/1978	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	27/02/2024	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
17	Trần Mai Anh	22AM0301002	010197007609	Lào cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/04/1997	CH28AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	26/02/2024	
18	Nguyễn Huy Hoàng	22AM0301007	042078000452	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Việt Nam	10/07/1978	CH28AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	26/02/2024	
19	Hà Thị Quỳnh Liên	22AM0301016	010199000157	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/01/1999	CH28AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	23/02/2024	
20	Hoàng Bình Quân	22AM0301011	031099003508	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	15/10/1999	CH28AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	29/02/2024	
21	Trần Gia Thành	22AM0301014	036084005305	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	01/06/1984	CH28AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	23/02/2024	

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026



PGS, TS Nguyễn Hoàng